

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 48/L/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Vỹ
Thôn 8, xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 588/BC-TTTH ngày 22/5/2017 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Vỹ ở thôn 8, xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia, nội dung:

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Nguyễn Ngọc Vỹ khiếu nại đề nghị được bồi thường diện tích 618,9m² là đất ở thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường Bắc - Nam 2, Khu Kinh tế Nghi Sơn.

Khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Vỹ đã được Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia giải quyết tại Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 11/4/2017; không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia, ông Nguyễn Ngọc Vỹ có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất

a) Xác minh và làm việc với ông Nguyễn Ngọc Vỹ

- Theo ông Nguyễn Ngọc Vỹ trình bày: Nguồn gốc thửa đất ông đang có đơn khiếu nại là thửa đất nông nghiệp của ông Nguyễn Văn Trường (Nguyễn Hữu Trường) được giao tại xứ đồng Cây Sung. Năm 1992, bố ông Vỹ (ông Nguyễn Ngọc Nhối đã chết năm 2014) đổi thửa đất nông nghiệp tại xứ đồng Rọc Vạo lấy thửa đất trên để sử dụng. Tháng 02 năm 1992 ông Nhối dựng một ngôi nhà tranh tre nứa lá ở thửa đất trên (bao gồm cả đất khai hoang và đất đổi của ông Trường) và trồng cây ăn quả trên đó.

- Năm 2002 - 2003, gia đình ông Nhõn phá ngôi nhà tranh tre nứa lá để xây dựng nhà kiên cố ở và cho vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Vỹ ở cùng để sản xuất nông nghiệp. Năm 2005, UBND xã Xuân Lâm đã xử lý vi phạm hành chính về việc gia đình xây nhà kiên cố trên đất nông nghiệp.

- Diện tích đất ông Vỹ đang có đơn khiếu nại trước đây đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trường, loại đất nông nghiệp, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp.

- Ông Nguyễn Ngọc Nhõn đã có chỗ ở ổn định tại thửa đất số 33, tờ bản đồ số 96 (bản đồ địa chính xã Xuân Lâm đo vẽ năm 2011) tại thôn 8, xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia; ông Nguyễn Ngọc Vỹ cũng đã có chỗ ở ổn định tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 64, bản đồ địa chính xã Xuân Lâm đo vẽ năm 2011 (tại thôn Thành).

Như vậy:

- Thửa đất nêu trên có nguồn gốc là đất nông nghiệp được Nhà nước giao cho hộ gia đình ông Trường và gia đình ông Trường đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; gia đình ông Trường đã đổi cho ông Nguyễn Ngọc Nhõn (bố ông Nguyễn Ngọc Vỹ) để lấy một thửa đất nông nghiệp khác tại xứ đồng Rọc Vạo.

- Ông Nguyễn Ngọc Vỹ không cung cấp được hồ sơ chứng minh thửa đất ông đang khiếu nại được Nhà nước công nhận là đất ở.

- Gia đình ông Nhõn (bố ông Vỹ) đã tự ý xây nhà kiên cố để ở trên đất nông nghiệp và đã được UBND xã Xuân Lâm xử phạt vi phạm hành chính năm 2005.

b) Xác định nguồn gốc đất của UBND xã Xuân Lâm

Hội đồng xác định nguồn gốc đất xã Xuân Lâm họp ngày 19/7/2016, xác định:

- Thửa đất ông Nguyễn Ngọc Vỹ đang khiếu nại có nguồn gốc là đất nông nghiệp được Nhà nước giao theo Nghị định số 64/1993/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ cho ông Trường, ông Trường đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G342877 ngày 25/4/1996, loại đất nông nghiệp; sau đó gia đình ông Trường đổi thửa đất nêu trên cho ông Nhõn (bố ông Vỹ).

- Thời điểm năm 2004 - 2005, ông Nguyễn Ngọc Nhõn xây dựng nhà ở trên diện tích đất nông nghiệp nêu trên đã bị UBND xã Xuân Lâm xử lý vi phạm về tự ý xây dựng nhà trên đất nông nghiệp. Sổ mục kê khi đo vẽ năm 1998 thể hiện đất công ích là không đúng vì năm 1996 khu đất trên đã được cấp cho ông Trường.

2. Về hồ sơ địa chính

- Theo bản đồ 299 xã Xuân Lâm đo vẽ năm 1987, diện tích đất ông Nguyễn Ngọc Vỹ khiếu nại trên được xác định tại thửa đất số 109, tờ bản đồ số 8, diện tích đo bao nguyên thửa 904m², loại đất mạ.

- Theo bản đồ địa chính xã Xuân Lâm đo vẽ năm 1998 được xác định tại tờ bản đồ số 11 gồm thửa đất số 127, diện tích $567m^2$, loại đất 2L và thửa đất số 126, diện tích $477m^2$, loại đất 2L; sổ mục kê thể hiện cả 2 thửa đất này là đất công ích.

- Theo bản đồ hiện trạng xã Xuân Lâm đo vẽ năm 2011 được xác định tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số 95, diện tích $699,6m^2$, loại đất (ONT), sổ mục kê ghi Nguyễn Ngọc Nhõi.

- Theo trích lục chính lý thửa đất số 164 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tĩnh Gia thực hiện ngày 02/8/2016 được xác định tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 01, diện tích nguyên thửa $646,3m^2$, diện tích thu hồi thực hiện dự án là $618,9m^2$, loại đất lúa (LUC).

- Thửa đất trên đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Trường tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G342877 vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01024 QSDĐ ngày 25/4/1996 tại thửa đất số 109, tờ bản đồ số 07, diện tích $364m^2$, loại đất mạ (việc cấp giấy là nhầm tờ bản đồ số 08 sang số 07).

Như vậy: Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ đều thể hiện thửa đất ông Nguyễn Ngọc Vỹ đang có đơn khiếu nại là đất nông nghiệp, đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Trường.

3. Về bồi thường giải phóng mặt bằng

Khu đất ông Nguyễn Ngọc Vỹ đang khiếu nại được UBND huyện Tĩnh Gia ban hành quyết định thu hồi, diện tích $618,9m^2$, loại đất nông nghiệp (LUC) và phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng với số tiền 85.098.800 đồng.

III. KẾT LUẬN

- Thửa đất gia đình ông Nguyễn Ngọc Vỹ đang khiếu nại có nguồn gốc là đất nông nghiệp (đất mạ) đã được Nhà nước giao đất, công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Trường từ năm 1996 theo Nghị định số 64/1993/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ.

- Do bản đồ hiện trạng xã Xuân Lâm đo vẽ năm 2011, đo bao cả đường giao thông vào thửa đất của ông Nhõi với diện tích là $699,6m^2$ dẫn đến diện tích tăng nên năm 2016 Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tĩnh Gia đã điều chỉnh lại, tách diện tích đường giao thông ra khỏi thửa đất nên diện tích thực tế là $646,3m^2$.

- Gia đình ông Nhõi (bố ông Nguyễn Ngọc Vỹ) đã tự ý xây dựng nhà trên đất nông nghiệp và UBND xã Xuân Lâm đã xử phạt vi phạm hành chính. Ông Nguyễn Ngọc Vỹ đã có chỗ ở ổn định tại xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia.

- Căn cứ nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất, hồ sơ về đất đai và theo quy định tại Khoản 1, Điều 11, Luật Đất đai năm 2013 về căn cứ để xác định loại đất: “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm

2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”; diện tích đất ông Nguyễn Ngọc Vỹ đang khiếu nại là đất nông nghiệp.

- Do đó, ông Nguyễn Ngọc Vỹ khiếu nại đòi bồi thường diện tích 618,9m² là đất ở là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc ông Nguyễn Ngọc Vỹ khiếu nại được bồi thường diện tích 618,9m² là đất ở có thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường Bắc - Nam 2, Khu Kinh tế Nghi Sơn là không có cơ sở.

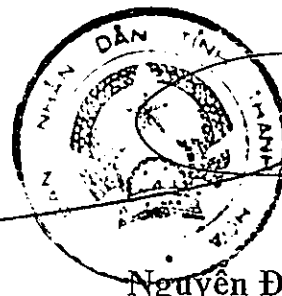
Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Nguyễn Ngọc Vỹ không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia, Chủ tịch UBND xã Xuân Lâm, ông Nguyễn Ngọc Vỹ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *đan*



Nguyễn Đức Quyền